

Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Ông Hồ Văn T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: ấp B, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 077079001598)

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: ấp B, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 040173037009)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Ủy ban nhân dân xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 22/02/2006, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ việc, các đương sự đều xác nhận trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay do mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên các đương sự thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận việc bà H, ông T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T có **ba** con chung là Hồ Thị Kim H1, sinh ngày 17/02/1999, Hồ Văn H2, sinh ngày 05/4/2000 và Hồ Văn H3, sinh ngày 01/8/2001. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Bùi Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và ông Bùi Văn Đ mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T có **ba** con chung là Hồ Thị Kim H1, sinh ngày 17/02/1999, Hồ Văn H2, sinh ngày 05/4/2000 và Hồ Văn H3, sinh ngày 01/8/2001. Các con chung đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0007084 ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Thị hành án dân sự Thành phố H. Như vậy, bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 12- TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã Châu Pha;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Nghĩa